

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 542/2021/HS-PT  
Ngày: 14-7-2021**

## **NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Nam Hà.

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Đình Tiến và ông Nguyễn Đăng Phong.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Dương Tuấn Dũng - Thư ký Tòa án.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Đình Đồng - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 13 và 14/7/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 60/2021/TLPT-HS ngày 25/01/2021 theo Quyết định đưa vụ án hình sự ra xét xử phúc thẩm số 219/2021/QĐXXPT-HS ngày 29/3/2021 và các Quyết định hoãn phiên tòa số 30/2021/HSPT-QĐ ngày 12/4/2021, số 31/2021/HSPT-QĐ ngày 28/5/2021 và số 32/2021/HSPT-QĐ ngày 30/6/2021 đối với các bị cáo Nguyễn Ngọc KH và Nguyễn Tà TR do có kháng cáo của các bị cáo và bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 360/2020/HS-ST ngày 27/11/2020 của Tòa án nhân dân quận MH, thành phố Hà Nội.

**Các bị cáo có kháng cáo và bị kháng cáo:**

**1. NGUYỄN NGỌC KH**, sinh năm 1953; ĐKNKTT và trú tại: Số nhà 298 phố ĐTH, tổ A, phường CĐ, quận MH, thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 10/10; nghề nghiệp: Kinh doanh tự do; con ông Nguyễn Quốc K và bà Đặng Thị B; có vợ là Nguyễn Thị N và 03 con, lớn sinh năm 1982, nhỏ sinh năm 1998; tiền án, tiền sự: Chưa; bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

**2. NGUYỄN TẠ TR**, sinh năm 1979; ĐKNKTT: Số nhà 08, ngách 354/137 đường Trường Chinh, phường TK, quận KB, thành phố Hà Nội; *trú tại*: Khu BD, tổ B phường PT, quận MH, thành phố Hà Nội; *quốc tịch*: Việt Nam; *dân tộc*: Kinh; *tôn giáo*: Không; *trình độ học vấn*: 08/12; *ngành nghiệp*: Lao động tự do; con ông Nguyễn Tạ V và bà Lê Thị Ng; có vợ là Nguyễn Lan B và 01 con, sinh năm 2005; *tiền án, tiền sự*: Chưa; bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Người bào chữa cho các bị cáo:

1. Bà Phạm Lệ Quyên, ông Nguyễn Hà Luân và ông Bùi Hải Quảng, Luật sư thuộc Văn phòng luật sư Hưng Đạo Thăng Long - Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Các luật sư Lệ Quyên và Hà Luân có mặt.

2. Ông Đặng Văn Cường, Luật sư thuộc Văn phòng luật sư Chính Pháp - Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt.

Bị hại có kháng cáo: Ông Vũ Văn Q (*Tên gọi khác: Doan*), sinh năm 1966; *trú tại*: Số nhà 5A, ngõ 137, thuộc tổ AC, phường CĐ, quận MH, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo:

1. Chị Nguyễn Lan B, sinh năm 1984; ĐKNKTT: Số 08, ngách 354/137 đường CT, phường TK, quận KB, thành phố Hà Nội; *trú tại*: Khu BD, tổ B, phường PT, quận MH, thành phố Hà Nội. Có mặt.

2. Anh Nguyễn Trung D, sinh năm 1998; *trú tại*: Số nhà 298 phố ĐTH, tổ A, phường CĐ, quận MH, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

3. Ông Triệu Tiến C, sinh năm 1969; *trú tại*: Số nhà 03, ngõ 254/101/12 Minh Khai, tổ 5, phường NT, quận MH, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

4. Ông Dương Hồng H, sinh năm 1967; *trú tại*: Số nhà 43, ngách 108/32 phố Đông Thiên, thuộc tổ 7, phường HV, quận MH, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ ngày 31/08/2019, ông Vũ Văn Q gọi điện cho Nguyễn Ngọc KH và nhờ con rể là anh Phạm Hải N chở đến nhà Nguyễn Ngọc KH tại số 298 phố ĐTH, phường CĐ, quận MH, thành phố Hà Nội. Đến nơi, anh Phạm Hải N ngồi uống nước một lát rồi ra về. Ông Q với KH ngồi tại phòng khách nhà KH. Một lúc sau, ông Dương Hồng H và ông Triệu

Tiến C cũng đến ngồi tại bàn uống nước nói chuyện và xảy ra to tiếng, cãi nhau. Khoảng 17 giờ 17 phút 31 giây, Nguyễn Trung D (*con trai KH*) thấy to tiếng nên mở cửa chính đi vào phòng khách nhưng bị KH đẩy ra ngoài. Sau đó, KH đã dùng khóa chữ U móc khóa cửa chính lại để không cho người ngoài vào. Khoảng 17 giờ 20 phút 42 giây, khi các ông H, Q và C đang ngồi tại bàn uống nước thì Nguyễn Tạ TR và vợ là Nguyễn Lan B (*con gái và con rể KH*) đi vào phòng khách từ cửa sau và đã xảy ra xô xát đánh nhau. TR dùng tay trái đẩy vào mặt ông C; ông C dùng tay phải tát vào mặt TR; Lan B dùng tay phải đánh về phía mặt ông C. Lúc đó, KH đi vào góc trong phòng nhỏ bên cạnh để tắt điện phòng khách; TR tiếp tục dùng tay phải đấm vào mặt ông C; Lan B giằng co và dùng chân phải đạp về phía ông C. TR dùng tay phải đấm vào đầu làm ông C ngã xuống sàn nhà (*vào khoảng 17 giờ 21 phút 11 giây*). Vào thời điểm 17 giờ 21 phút 12 giây, ông Q cầm bình trà giữ nhiệt nhãn hiệu Rạng Đông loại 01 lít để trên bàn đánh về phía TR. TR dùng tay trái đỡ và dùng tay phải đấm về phía ông Q; Lan B dùng chân phải đá về phía ông C; ông Q cầm bình trà giữ nhiệt tiếp tục giơ về phía trước mặt TR; ông H có can ngăn TR. Lúc 17 giờ 21 phút 20 giây, TR dùng tay phải đấm về phía mặt ông Q; Q dùng tay phải cầm bình trà giữ nhiệt đánh về phía đầu TR rồi đẩy TR về phía cửa chính; TR dùng cùi chỏ tay phải thúc xuống gáy Q; Lan B dùng tay trái nắm áo, tay phải đánh vào lưng Q; Q ôm, giằng co và đẩy TR vào phòng nhỏ sát phòng khách; Lan B kéo áo Q; ông H ôm ông Q; KH can ngăn C. Khi Q nằm ngã dưới sàn nhà trong phòng nhỏ sát phòng khách thì TR dùng chân phải dẫm đạp lên vai phải ông Q vào thời điểm 17 giờ 21 phút 36 giây. Khoảng 17 giờ 21 phút 40 giây, Nguyễn Trung D chạy vào từ cửa sau phòng khách, nhưng KH ôm can ngăn Trung D. TR dùng tay phải đấm về phía ông H. Sau đó, Trung D có dùng tay phải đấm về phía ông H. Khi ông Q ngã đang nằm dưới sàn nhà, KH dùng chân phải dẫm lên người Q; cùng lúc đó, TR cũng dùng chân trái dẫm về phía Q; KH tiếp tục dùng chân phải dẫm vào mặt Q (*Vào thời điểm 17 giờ 22 phút*). Lúc đó, có một nam thanh niên (*Chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể*) chạy vào từ cửa sau dùng tay đẩy thẳng về phía ông C. Thấy ông Q nằm im, KH đã đẩy Trung D, Lan B và nam thanh niên trên ra phòng khách. Sau khi Lan B, Trung D, TR và nam thanh niên trên đi ra phía cửa sau của phòng khách, KH cầm bình nước, cốc ném xuống đất, đẩy đổ máy photôcopy trong phòng. Ông Q dùng tay phải tát về phía mặt của KH.

Hậu quả, theo Giấy chứng nhận thương tích và Kết luận giám định thì tỷ lệ tổn thương cơ thể của từng người sau khi xô xát như sau:

- Ông Dương Hồng H: Đau đầu, buồn nôn, nôn khan nhiều, hơi thở mùi rượu; vùng trán có 02 vết thương rỉ máu; chảy máu vùng mũi và miệng; CT chưa phát hiện tổn thương; chẩn đoán vết thương trán/theo dõi chấn thương sọ não. Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 5318/C09-TT1 ngày 19/9/2019 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an: *“02 vết thương phần mềm vùng trán để lại sẹo; sẹo phần mềm vùng trán phải và sẹo phần mềm vùng trán - sống mũi trái, ảnh hưởng thẩm mỹ; Tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Dương Hồng H tại thời điểm giám định là 12%; thương tích phần mềm tại vùng trán phải và trán - sống mũi bên trái của ông Dương Hồng H do vật có cạnh sắc gây nên”*.

- Ông Triệu Tiến C: Chà sát xung quanh vùng khuỷu tay phải, vận động gấp duỗi bình thường; ngực phải bầm tím nhẹ, không đau, không sưng nề; XQ không có tổn thương; chẩn đoán chấn thương vùng khuỷu tay phải. Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 5319/C09-TT1 ngày 19/9/2019 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: *“Đa chấn thương, hiện tại không để lại dấu vết thương tích và di chứng chấn thương; Tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Triệu Tiến C tại thời điểm giám định là 0%; do không có dấu vết thương tích nên không có cơ sở xác định cơ chế hình thành thương tích”*.

- Ông Vũ Văn Q: Biểu hiện kích thích, đau đầu, buồn nôn; sưng nề nhiều vùng cằm phải kích thước 6x8cm; sưng nề gò má, hốc mắt, thái dương trái; CT chảy máu não cạnh thân não bên trái, chảy máu dưới nhện cạnh thân não - tiểu não trái; chẩn đoán chấn thương sọ não. Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 5320/C09-TT1 ngày 19/9/2019 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: *“Chấn thương sọ não và vùng mặt; đã điều trị; hiện để lại các thương tích: Sưng nề vùng thái dương - đỉnh - cằm phải; bầm tụ máu vùng da quanh mắt trái; chảy máu dưới nhện cạnh thân não và tiểu não bên trái, đã điều trị, không có di chứng thần kinh; Tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Vũ Văn Q tại thời điểm giám định là 16%; thương tích do vật tày gây nên”*.

Các ông Vũ Văn Q, Dương Hồng H và Triệu Tiến C đều đề nghị cơ quan Công an xử lý hành vi của những người gây thương tích theo quy định của pháp luật.

- Nguyễn Tạ TR: 01 vết xước da vùng đầu bên trái khoảng 02 cm; 01 vết bầm da trên cánh tay trái kích thước khoảng (02x02)cm; Nguyễn Tạ TR từ chối giám định thương tích.

- Nguyễn Ngọc KH: Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể đối với Nguyễn Ngọc KH ngày 31/08/2019 không phát hiện dấu vết thương tích gì. Nguyễn Ngọc KH từ chối giám định thương tích với lý do sức khỏe bình thường. Tại buổi làm việc ngày 17/09/2019, Nguyễn Ngọc KH trình bày trong quá trình xô xát với nhóm ông Dương Hồng H, KH bị gây một đốt ngón giữa bàn tay trái. Kết quả xem xét dấu vết trên thân thể ngày 17/09/2019 đối với Nguyễn Ngọc KH xác định phần đốt tay trên cùng ngón giữa bàn tay trái bị cong, KH từ chối khám thương và từ chối giám định thương tích. Ngày 06/11/2019, KH đề nghị đi khám thương và được giám định thương tích. Tại Bản kết luận giám định số 7427/C09-TT1 ngày 27/12/2019 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an thì tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Ngọc KH tại thời điểm giám định là 0% và không có cơ sở xác định cơ chế hình thành thương tích.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định một số đồ vật tài sản trong nhà Nguyễn Ngọc KH bị hư hỏng, thiệt hại gồm: 01 máy phôtô, 01 số khung ảnh, 01 bình trà giữ nhiệt, cốc thủy tinh.

Cơ quan điều tra đã trích xuất được 02 tệp Video ghi lại hình ảnh diễn ra sự việc từ dữ liệu Camera lắp đặt trong nhà Nguyễn Ngọc KH (*Trích xuất Video từ ứng dụng cài đặt trong điện thoại di động của Nguyễn Ngọc KH*) lưu trữ trong 01 USB màu bạc nhãn hiệu Kingston có tên “Bảo tàng\_07\_201908311210809583.mp4” và “Bảo tàng\_07\_20190901001939454.mp4”.

Tại Bản kết luận số 5732/C09-P6 ngày 18/10/2019 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: “*Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa trong 02 tệp tin video gửi giám định*”. Trên cơ sở Bản kết luận giám định số 6736/C09-P6 ngày 20/12/2019 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an cùng các tài liệu điều tra đã xác định các đối tượng xuất hiện trong video: “*Đối tượng 1: Nguyễn Ngọc KH; đối tượng 2: Phạm Hải N; đối tượng 3: Vũ Văn Q (Đoan); đối tượng 4: Dương Hồng H; đối tượng 5: Triệu Tiến C; đối tượng 7: Nguyễn Tạ TR; đối tượng 8: Nguyễn Lan B; đối tượng 6 và 9: Nguyễn Trung D (do Trung D xuất hiện tại hai thời điểm khác nhau, lúc có điện và lúc tắt điện nên Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an mô tả thành 02 đối tượng xuất hiện ở 02 thời điểm); đối tượng 10: Chưa xác định*”.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Tạ TR khai: TR là con rể của Nguyễn Ngọc KH. Chiều ngày 31/8/2019, khi TR và vợ là Lan B đang ngồi câu cá gần nhà thì nghe thấy trong phòng khách nhà Nguyễn Ngọc KH có to tiếng. TR và Lan B đã vào phòng khách từ cửa sau, khi Lan B có lời qua tiếng lại với ông C; TR tức giận đã dùng chân tay không đánh ông C. Khi ông Q cầm bình trà giữ nhiệt giơ lên định đánh TR thì TR dùng chân, tay không nắm, đá gây thương tích cho ông Q. Lời khai của TR phù hợp với lời khai của các ông H, Q (Đoan), C, KH, Trung D về việc TR có đánh Q. Lời khai ban đầu của Nguyễn Tạ TR thể hiện KH dùng chân phải dẫm hai phát vào ông Q (Đoan), nhưng sau này TR khai là không biết có ai đánh ông Q (Đoan) cùng TR không, vì lúc đó lộn xộn TR không để ý.

Nguyễn Ngọc KH khai: Có nhận được điện thoại của Q về việc sẽ đến nhà KH. KH có hành động tắt điện, dùng khóa chữ U để móc cửa lại để người bên ngoài không nhìn vào và không vào được. KH khai khi Q nằm ngã dưới sàn nhà, KH có dùng chân đạp một cái về phía Trung D với mục đích can ngăn, còn trúng vào ai hay không thì KH không biết.

Lời khai của Nguyễn Lan B phù hợp với lời khai của TR. Lan B có hành vi dùng tay phải đánh về phía mặt, dùng chân phải đạp, đá về phía ông C. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Triệu Tiến C là 0%. Lan B có hành vi dùng tay phải đánh vào lưng ông Q khi TR dùng cùi chỏ tay phải thúc vào gáy ông Q. Tuy nhiên, xét về tính chất và mức độ của hành vi, không cần thiết phải xử lý hình sự đối với Nguyễn Lan B. Ngày 07/02/2020, Công an quận MH ra Quyết định xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi đánh nhau theo điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Đối với Nguyễn Trung D: Dùng tay phải nắm về phía ông H; tuy nhiên, không xác định được có trúng mặt và có gây thương tích cho ông H và ông Q không nên không xử lý hình sự đối với Nguyễn Trung D.

Đối với ông Vũ Văn Q bị TR, KH đánh gây thương tích: Quá trình xảy ra xô xát, ông Q đã dùng bình trà giữ nhiệt là tài sản trong nhà KH để đánh nhau với TR. Tại hiện trường, Cơ quan Công an có thu giữ bình trà giữ nhiệt nhãn hiệu Rạng Đông loại 01 lít bị vỡ; tuy nhiên không có căn cứ xác định ông Q là người làm vỡ bình trà giữ nhiệt này. Ngày 07/02/2020, Công an quận MH đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng đối với ông Q về hành vi đánh nhau theo điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Đối với thương tích của ông Dương Hồng H: Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 5318/C09-TT1 ngày 19/9/2019 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Dương Hồng H tại thời điểm giám định là 12 %. Tài liệu điều tra không đủ căn cứ xác định người có hành vi gây thương tích cho ông H.

Đối với ông Triệu Tiến C: Bị TR đâm vào mặt, vào đầu; Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 5319/C09-TT1 ngày 19/9/2019 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Triệu Tiến C tại thời điểm giám định là 0 %. Ông C cũng có hành vi dùng tay tát vào mặt TR. Ngày 07/02/2020, Công an quận MH đã ra quyết định xử phạt hành chính 750.000 đồng đối với ông Triệu Tiến C về hành vi đánh nhau theo điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Đối với những tài sản Nguyễn Ngọc KH đề nghị xử lý bồi thường gồm: 03 khung ảnh tiền bị vỡ, 03 đồng tiền cổ bị mất, 01 bình trà giữ nhiệt nhãn hiệu Rạng Đông loại 01 lít; 01 phích nước màu đen dung tích khoảng 1,5 lít nhãn hiệu Rạng Đông, 01 lọ hoa thủy tinh do Tiệp Khắc sản xuất: Trong các đoạn video ghi lại diễn biến sự việc không có hình ảnh người khác đập phá các tài sản trên chỉ có hình ảnh ông Vũ Văn Q cầm bình trà giữ nhiệt đánh TR nhưng không xác định bình trà có bị vỡ ngay lúc đó không. Sau đó, có hình ảnh Nguyễn Ngọc KH ném bình trà giữ nhiệt, bình nước, cốc thủy tinh, đẩy đổ máy photô. Tài liệu điều tra không đủ căn cứ xác định người khác gây ra hư hỏng, mất mát đối với những tài sản này do đó cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận MH không có căn cứ để xử lý.

Bản án số 360/2020/HS-ST ngày 27/11/2020 của Tòa án nhân dân quận MH, thành phố Hà Nội đã áp dụng khoản 1 Điều 134; Điều 38; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Ngọc KH 08 tháng tù, Nguyễn Tạ TR 06 tháng tù đều về tội “*Cố ý gây thương tích*” nhưng cho hưởng án treo; buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường thương tích 50.360.700 đồng cho ông Vũ Văn Q. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 08/12/2020, các bị cáo Nguyễn Ngọc KH và Nguyễn Tạ TR có đơn kháng đề nghị xem xét lại toàn bộ bản án sơ thẩm; các bị cáo không phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” như bị quy kết; các bị cáo bị oan.

Ngày 08/12/2020, bị hại Vũ Văn Q có đơn kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm áp dụng các điểm a, đ, h, m khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự xử phạt các bị cáo hình phạt nghiêm khắc hơn.

*Tại phiên tòa:* Các bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Bị cáo Nguyễn Ngọc KH cho rằng phía các ông Q, H kéo nhiều người đến, xông vào nhà bị cáo có lời nói, hành động xúc phạm; bị cáo phải chốt cửa và tắt điện là để bảo vệ tài sản trong nhà; bị cáo không đánh ông Q, bị cáo chỉ giơ chân gạt cháu D ra; đề nghị xem xét lại việc quy kết bị cáo và xem xét việc bị cáo bị mất một số tài sản khác trong quá trình xô xát. Bị cáo Nguyễn Tạ TR cho rằng 03 người kia xông vào nhà xúc phạm bố, đánh vợ bị cáo nên bị cáo chỉ tự vệ, bị cáo chỉ đánh vào vai, lưng, không đánh vào đầu ông Q nên đề nghị xem xét. Chị Lan B khai có đánh lại phía bị hại nhưng là chống trả khi bị tấn công trước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội sau khi đánh giá chứng cứ; đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ các Điều 331; 332; 333; 334; điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và bị hại về hình thức; không chấp nhận kháng cáo về nội dung; Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” là đúng, không oan; giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm, cụ thể: Áp dụng khoản 1 Điều 134; Điều 38; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Ngọc KH 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng; xử phạt Nguyễn Tạ TR 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng đều về tội “*Cố ý gây thương tích*”; giữ nguyên quyết định về trách nhiệm dân sự và các quyết định khác của bản án sơ thẩm.

*Những người bào chữa cho các bị cáo đề nghị:*

Luật sư Đặng Văn Cường đánh giá nguyên nhân, điều kiện, hoàn cảnh gây ra vụ việc, cho rằng các bị cáo không có động cơ; sự việc xảy ra khi 03 người phía bị hại tự đến nhà bị cáo chửi bới, xúc phạm, “*áp đảo tại gia*”; bị cáo KH đã rất điềm đạm, không thái quá và không gây thương tích cho ai; chưa đủ căn cứ xác định KH có đập Q; việc bị cáo tắt điện, móc khóa cửa là nhằm bảo vệ tài sản trong nhà, không có mục đích nào khác; thực tế bị cáo còn bị mất một số tài sản. Xem xét, đánh giá việc tương quan lực lượng giữa 02 bên; phía bị hại cũng có hành vi đánh TR; dẫn đến TR bức xúc do hành vi vi phạm của phía bị



hại; ông Q bị thương tích 16% là do bị chấn thương đầu do bị ngã ra; hành vi của bị cáo TR là phòng vệ chính đáng; các bị cáo không phạm tội; và để đảm bảo một số nội dung khác thì cần hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại.

Luật sư Phạm Lê Quyên và Nguyễn Hà Luân đề nghị: Cấp sơ thẩm quy kết các bị cáo phạm tội chủ yếu dựa vào lời khai của phía bị hại và các kết luận giám định liên quan đến các Video đã thu giữ; các bị cáo thì không thừa nhận hành vi bị quy kết; việc tiến hành thu giữ chiếc điện thoại của bị cáo KH, việc trích xuất, đóng mở niêm phong chiếc USB chứa dữ liệu Video có nhiều vi phạm, mâu thuẫn trong suốt quá trình tố tụng tại cấp sơ thẩm; hồ sơ đến nay thể hiện có 04 đoạn Video với những tên gọi, thời gian và dung lượng khác nhau; có nhiều điểm mâu thuẫn dẫn đến nghi ngờ là có việc tác động để tạo ra các Video nói trên? Ai tạo ra, ai chỉnh sửa cắt ghép cần được làm rõ? Ngoài ra, bị cáo KH trình bày còn dùng điện thoại ghi âm được tiếng nói của phía bị hại yêu cầu bị cáo nộp 100 triệu vào thời điểm xảy ra sự việc cũng chưa được kiểm chứng, làm rõ. Các luật sư cho rằng có sự vi phạm nghiêm trọng tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử nên đề nghị hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại; ngoài ra, các luật sư còn đề nghị xem xét việc bỏ lọt tội phạm, việc khởi tố vụ án xâm phạm hoạt động tư pháp...

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm vụ án này, các cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định các bị cáo Nguyễn Tà TR, Nguyễn Ngọc KH và bị hại Vũ Văn Q có kháng cáo là hợp lệ, được chấp nhận về hình thức. Quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã nhiều lần triệu tập hợp lệ những người tham gia tố tụng đến phiên tòa nhưng bị hại có kháng cáo và một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt; căn cứ Điều 351 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] *Về nội dung*: Xuất phát từ việc tranh chấp quyền lợi tại khu đất BĐ thuộc phường PT, quận MH, thành phố Hà Nội giữa vợ chồng ông Dương Hồng H và gia đình Nguyễn Ngọc KH; khoảng 17 giờ ngày 31/8/2019, lần lượt các

ông Vũ Văn Q, Dương Hồng H và Triệu Tiến C đã đến nơi ở của Nguyễn Ngọc KH tại số 298 phố ĐTH, phường CD, quận MH ngồi nói chuyện, uống nước tại phòng khách. Lúc đầu 02 bên gồm KH, và 03 ông ngồi uống nước nói chuyện và xảy ra to tiếng, cãi chửi nhau; sau đó lần lượt Nguyễn Trung D, Nguyễn Tạ TR và Nguyễn Lan Anh (*Là con trai, con rể và con gái của Nguyễn Ngọc KH*) và một đối tượng chưa xác định đã xông vào phòng đôi co, xô xát với các ông Dương Hồng H, Vũ Văn Q và Triệu Tiến C; từ khoảng 17 giờ 21 phút đến 17 giờ 30 phút ngày 31/8/2019 các bên đã có xô xát đánh nhau; hậu quả của việc xô xát làm ông Vũ Văn Q bị thương tích 16%, ông Dương Hồng H bị thương tích 12%; ông Triệu Tiến C, Nguyễn Ngọc KH và Nguyễn Tạ TR bị xây xát, không để lại thương tích; một số vật dụng trong phòng bị hư hỏng.

Căn cứ Biên bản và bản ảnh khám nghiệm hiện trường; Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể; các Video clip trích xuất từ phần mềm quản lý, giám sát Camera an ninh trên điện thoại di động của Nguyễn Ngọc KH, các bản ảnh trích xuất từ Video clip và xác nhận của các bên liên quan; các biên bản xác minh; các Giấy chứng nhận thương tích; các Bản kết luận giám định; căn cứ lời khai của những người có liên quan, người làm chứng; căn cứ diễn biến xảy ra vụ việc, Hội đồng xét xử nhận thấy: Khi xảy ra xô xát, Nguyễn Tạ TR là người đã xông vào xô đẩy, đấm đá, đập ông Vũ Văn Q, ông Dương Hồng H; khi ông Q bị ngã ở phòng nhỏ phía trong, Nguyễn Ngọc KH cũng đã dùng chân đập vào người ông. Ngoài ra, trong quá trình xô xát, Nguyễn Lan B và Nguyễn Trung D cũng xông vào và có hành vi xô đẩy, đánh ông Q, ông H và ông C. Hậu quả, ông Vũ Văn Q bị thương tích 16%, ông Dương Hồng H bị thương tích 12%. Về nguyên tắc, toàn bộ những người tham gia trong vụ việc cùng phải chịu trách nhiệm chung về hậu quả này. Tuy nhiên, quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm ông Dương Hồng H có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với những người đã đánh ông; tại cấp sơ thẩm, các cơ quan tiến hành tố tụng đã phân hóa tính chất, mức độ, vai trò để chỉ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Ngọc KH và Nguyễn Tạ TR về tội “*Cố ý gây thương tích*” cho ông Vũ Văn Q theo quy định tại khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; chẳng những xâm phạm sức khỏe, tinh thần cho người khác mà còn gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội. Về nhân thân, các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và

thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội phần nào do bức xúc từ thái độ và cách hành xử chưa chuẩn mực của phía các bị hại. Căn cứ tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi, các tình tiết giảm nhẹ nêu trên của các bị cáo thì Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc KH 08 tháng tù, Nguyễn Tạ TR 06 tháng tù nhưng đều cho 02 bị cáo được hưởng án treo là đúng. Tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết mới nên Hội đồng xét xử phúc không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và bị hại, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra cũng đã căn cứ tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi; phân hóa vai trò của những người đã tham gia cãi chửi, xô xát với nhau trong vụ việc để xử lý hành chính đối với chị Nguyễn Lan B, ông Vũ Văn Q, ông Triệu Tiến C là thỏa đáng.

Ngoài ra, Nguyễn Ngọc KH còn đề nghị xem xét việc bị cáo bị mất một số đồng tiền cổ khi xảy ra vụ việc: Về nội dung này, bị cáo Nguyễn Ngọc KH có quyền đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận MH tiếp tục điều tra, làm rõ để xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

Quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm và tại phiên tòa, các luật sư của Văn phòng luật sư Hưng Đạo Thăng Long đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khởi tố vụ án về tội “*Xâm phạm hoạt động tư pháp*”: Về nội dung này Hội đồng xét xử đề nghị các luật sư gửi đơn và các căn cứ kèm theo đến Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân Tối cao để xử lý theo thẩm quyền.

[4] *Về trách nhiệm dân sự*: Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ chi phí thực tế và các quy định của pháp luật dân sự để buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường thường tích cho ông Vũ Văn Q tổng cộng là 50.360.700 đồng là phù hợp, cần giữ nguyên.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

[5] *Về án phí phúc thẩm*: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì các bị cáo kháng cáo không được chấp nhận nên phải nộp án phí hình sự phúc thẩm; bị hại không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm, cụ thể:

1.1) Áp dụng khoản 1 Điều 134; Điều 17; Điều 38; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Ngọc KH **08 (Tám)** tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **16 (Mười sáu)** tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/11/2020).

1.2) Áp dụng khoản 1 Điều 134; Điều 17; Điều 38; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Tạ TR **06 (Sáu)** tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **12 (Mười hai)** tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/11/2020).

1.3) Giao bị cáo Nguyễn Ngọc KH cho Ủy ban nhân dân phường CĐ, quận MH; giao bị cáo Nguyễn Tạ TR cho Ủy ban nhân dân phường PT, quận MH, thành phố Hà Nội để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, Nguyễn Ngọc KH và Nguyễn Tạ TR cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

1.4) *Về trách nhiệm dân sự*: Buộc các bị cáo Nguyễn Ngọc KH và Nguyễn Tạ TR phải liên đới bồi thường cho ông Vũ Văn Q 50.360.700 đồng; trong đó phần của mỗi bị cáo là 25.180.350 đồng (*Hai mươi lăm triệu một trăm tám mươi ngàn ba trăm năm mươi đồng*).

1.5) Bị cáo Nguyễn Ngọc KH phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm; bị cáo Nguyễn Tạ TR phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm; bị hại Vũ Văn Q không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- TT Lý lịch tư pháp QG - Bộ Tư pháp;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;

- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- TAND quận MH;
- VKSND quận MH;
- Công an quận MH;
- THADS quận MH;
- UBND phường PT, quận MH, Hà Nội;
- UBND phường CĐ, quận MH, Hà Nội;
- UBND phường TK, quận KB, Hà Nội;
- Bị cáo (Các bị cáo);
- Người bào chữa;
- Bị hại;
- Người liên quan đến kháng cáo;
- Lưu HS, VT.

***Trần Nam Hà***